Nguyễn Bính - ký họa của Tạ Tỵ

NGUYỄN BÍNH
hệ lụy cuộc đời

VIÊN LINH

Nguyễn Bính
hệ lụy cuộc đời

Viên Linh

FLIPBOOK-
TỦ SÁCH TIẾNG VIỆT

Nguyễn Bính
hệ lụy cuộc đời

Viên Linh

Bìa: ***Họa sĩ Tạ Tỵ***
Nguồn: ***Thư Quán bản thảo***

Nguyễn Bính
hệ lụy cuộc đời

VIÊN LINH

Tuần báo KHỞI HÀNH
số 91 – ngày 11-2-1971

Là một người nặng lòng với Thơ Lục bát, tôi thấy cần phải nói về ***Nguyễn Bính***, một kẻ xa lạ trong xóm hào hoa, một người lủi thủi trên con đường hẹp, được quen rất mau nhưng được chơi thì thưa thớt vô cùng.

Trong cuốn THI NHÂN VIỆT NAM của Hoài Chân và Hoài Thanh cũng như trong cuộc đời, sự có mặt của ông thật là lẻ loi và ngượng ngập Nguyễn Bính là một anh nhà quê, thơ không có gì đáng nói. Đại khái người ta nói về ông như vậy Người ta phải biện giải thái độ trước khi nói về tác giả LỠ BƯỚC SANG NGANG.

Một mặc cảm đã có trong nhiều người phê bình thơ Bính. Như thái độ và mặc cảm của một người trưởng thành ngày nào đó giữa đám đông bỗng chạm mặt người bạn thời niên thiếu, cho đến giây phút ấy không có gì thay đổi. Anh ta vẫn vồn vã chào hỏi mình. Anh ta vẫn làm như cả hai vẫn giữ được tình thân thiết xưa kia ở dưới quê. Anh không tự hiểu được rằng anh chỉ còn là một người bạn ấu thời, một người hạn mà tôi gặp lại thì cũng vui, nhưng không gặp nữa thì cũng chẳng sao.

Điều ấy đúng. Thái độ ấy đối với Thơ Nguyễn Bính không sai. Nhưng mà riêng tôi, tôi vẫn nghĩ là phải nói về Nguyễn Bính hôm nay khác hôm qua, dùng những điều mới mà nói, tìm những chuyện mới mà nói.

Hãy quên đi những chuyện lẩn thẩn xưa kia, hãy quên đi người bạn mộc mạc không chiu cùng mình tiến thêm một bước trên con đường khôn lớn. Hãy nhớ Bính là người bạn một thời mà nếu ta có thể đi ngược thời gian về dĩ vãng, ta sẽ không thể nào tránh mặt được chàng. Đó là một người luôn luôn tay bắt mặt mừng với tuổi thiếu niên. Đó là bạn của thiếu niên.

Đã có một thời gian lâu lắm tôi quên Nguyễn Bính. Thời gian này tôi xa vắng hoàn toàn những xúc cảm đôn hậu trong lòng để thay vào đấy những băn khoăn bứt rứt, những giằng co của cuộc sống bụi bậm. Lăn vào cuộc đời muôn mặt là xa đời Nguyễn Bính chỉ biết có chuyện yêu thương. Sống trong những khắc khoải thời đại là quên đi Nguyễn Bính lúc nào cũng chỉ ôm ấp một chuyện

nhân thế. Bởi vậy mà khi trưởng thành, rất nhiều người không còn được nhớ đến cái thời mới lớn trái tim chiếm trọn thì giờ mơ mông, trái tim là tất cả. Rất nhiều người rong thuyền tình khỏi bến: trái tim trôi với dòng sông thời gian lập lờ rác rưởi nhân sinh. Nguyễn Bính thì vẫn đẩy mái chèo trên dòng nước hẹn hò Hạnh Phúc. Con thuyền Bính vẫn lững lờ trên khúc sông xưa vẫn dan díu với tình ái như trước:

Lòng anh giếng ngọt trong veo

Giăng thu trong vắt biển chiều trong xanh

Chàng vẫn chỉ có từng ấy chuyện, trái tim là tất cả. Tuy nhiên chàng rong thuyền mà chẳng chở được ai, gác mái mà không vào bến đậu. Con thuyền ấy lửng lơ như một oan tình không dứt,

thôi cũng chưa và hết vẫn còn. Trái tim là tất cả, trong đó kể cả hàng hàng giọt lệ đau thương. Cái đau thương không não nề, cái đau thương ngọt lịm, chan chứa, đắm đuối. Cái đau thương chỉ có trong thời mới lớn mỗi người. Đau để mà đau thêm, thương để mà thương thêm, cho nó khổ thêm, não thêm, ràng thêm, buộc thêm, cột thêm vào trái tim này những sướt mướt cuối cùng, để đánh đắm nó vào dòng nước mắt chan hòa. Để người ngoại cuộc phải xót xa dùm, để phân bua với đời chuyện ái ân dang dở là ở đàn bà hết :

Lòng em như bụi kinh thành

Đa đoan vó ngựa chung tình bánh xe

Nguyễn Bính là kẻ khoái cảm nếu được đau khổ vì tình. Thơ ông là thơ khoái cảm vi đau khổ dở dang. Tìm ở tác

giả LỠ BƯỚC SANG NGANG những gì đã quá tuổi khôn lớn là vô ích. Cái mức tràn đầy của thơ Nguyễn là vô ích. Cái mức tràn đầy của thơ Nguyễn Bính không quá một bờ sông, không cao hơn đồng bằng, nhưng đấy có phải là bình nguyên thoải mái yên lành nhất của tâm hồn?

Nói về ngôn ngữ, Nguyễn Bính không bao giờ tra khảo trí óc tâm hồn để làm thơ với những đam mê của vần điệu, của từng tiếng từng lời, của một kiến trúc những câu những chữ. Cái Nghệ Thuật thi ca dòng LỠ BƯỚC SANG NGANG (hay MỘT NGHÌN CỬA SỔ nữa?) không nằm trong ý nghĩa này. Dường như trong những nhà thơ tiền chiến, chỉ có chữ của Huy Cận và chữ của Trần Huyền Trân (Những câu của Huy Cận như Nai cao gót lẩn trong mù.

Xuống rừng nẻo thuộc nhìn thu mới về — Những câu của Trần Huyền Trân như: Xa nhau gió lạnh ít nhiều, Lửa khuya tàn chậm, mưa chiều đổ nhanh).

Tại sao phải đi tìm cái lớn trong thơ Nguyễn Bính? Cái lớn nhất của thơ ông không ở trong nghệ thuật thi ca, mà ở trong cái thuần khiết tuổi xuân. Cũng không nói đến cái tuổi xuân sôi nổi Xuân Diệu, tuổi xuân Nguyễn Binh là tuổi xuân e dè, không bồng bột ngấu nghiến nhưng tỉ tê, dĩ ngầm. Bởi vậy mà ảnh hưởng Nguyễn Binh lặn sâu vào chân sóng, không ở đầu ngọn triều: người là mê thơ ông một cách thầm kín, tuy khoảng năm 1950-52, LỠ BƯỚC SANG NGANG như một bài vọng cổ đúng thời nhất, được truyền đọc khắp mọi nơi, như một phong trào. Một thời chúng ta

từng là kẻ rong thuyền tình không bến đậu như Nguyễn Bính.

Vào năm 16 tuổi, ở Hà Nội tôi cũng mê thơ Nguyễn Bính. Đúng hơn là say tâm sự Nguyễn Bính. Thứ tâm sự bơ vơ nhất của thiếu niên mới chỉ thấy cuộc đời qua trái tim nồng nàn thiếu thốn. Khi lớn; tôi quên mất Nguyễn Bính. Tôi không tâm sự ngầm như Bính nữa: tôi muốn đi tìm người bày tỏ chuyện lòng, và thích thơ Xuân Diệu. Rồi Huy Cận. Huy Cận là một chân trời trong thơ, đối với tôi. Tôi quên bặt Nguyễn Bính. Quên hẳn Nguyễn Bính. Thỉnh thoảng tình cờ nhìn thấy cuốn LỠ BƯỚC SANG NGANG tôi không có ý nhớ lại ông. Tôi coi như đó là kẻ bé mọn nhất trong làng. Và tầm thường nhạt nhẽo.

Đến 10 năm sau những ngày đọc Nguyễn Bính lần đầu, tôi mới nghĩ lại người bạn của thời niên thiếu. Người bạn của thuần khiết ân tình, trong khi cuộc sống. thời đại cho chúng ta những băn khoăn tạp tạp. Tôi vẫn thấy Bính tay bắt mặt mừng, trong khi tôi đã biết dửng dưng với chuyện tình ái, không phải với việc ái tình.

Chị ạ, duyên em mà lỡ dở,

Cũng vì không học chuyện Tây Sương

* * *

Nói đến Nguyễn Bính không phải chỉ có thế. Nguyễn Bính còn những bài Trăm Câu Một Vần còn những Bài Hành dào dạt. Hành của Nguyễn Bính là số một. BÀI HÀNH PHƯƠNG NAM

chẳng hạn, một nhân thế vây bọc con người sảng khoái phóng túng. Một tù hãm những tâm hồn lạc loài. Cho đến bây giờ tôi vẫn còn thích Hành của nhà thơ này, loại Hành cuồn cuộn như mây, như nước, lôi cuốn ở đời cái bạc bẽo, bất hạnh, cái học đòi giả nghĩa của cuộc đời.

Và như đã nói, mãi mãi Nguyễn Bỉnh còn ôm ấp những phiền hà với thế nhân, những bọt bèo hệ lụy của con người mà trái tim là tất cả, tâm hồn là trước hết.

Hỡi ơi Nhiếp Chính mà băm mặt,

Giữa chợ ai người khóc nhận thây?

Viên Linh

Viết nhân ngày Nguyễn Bính

từ trần 20-1-1966.

Hành Phương Nam

Đôi ta lưu lạc phương Nam này
Trải mấy mùa qua én nhạn bay
Xuân đến khắp trời hoa rượu nở
Mà ta với ngươi buồn vậy thay

Lòng đắng sá gì muôn hớp rượu
Mà không uống cạn mà không say
Lời thề buổi ấy cầu Tư Mã
Mà áo khinh cừu chưa ai may!

Ngươi giam chí lớn vòng cơm áo
Ta trói thân vào nợ nước mây

Ai biết thương nhau từ buổi trước
Bây giờ gặp nhau trong phút giây

Nợ thế, trả chưa tròn một món
Sòng đời thua đến trắng hai tay
Quê nhà xa lắc xa lơ đó
Ngoảnh lại tha hồ mây trắng bay

Tâm giao mấy kẻ thì phương Bắc
Ly tán vì cơn gió bụi này
Người ơi buồn lắm mà không khóc
Mà vẫn cười qua chén rượu đầy

Vẫn dám tiêu hoang cho đến hết
Ngày mai ra sao rồi hẳng hay
Ngày mai có nghĩa gì đâu nhỉ
Cốt nhất cười vui trọn tối nay

Rẫy ruồng châu ngọc, thù son phấn
Mắt đỏ lên rồi biết tỉnh say
Hỡi ơi Nhiếp Chính mà băm mặt
Giữa chợ ai người khóc nhận thây?

Kinh Kha giữa chợ sầu nghiêng chén
Ai kẻ dâng vàng, kẻ biếu tay?
Mơ gì ấp Tiết thiêu văn tự

Giày cỏ gươm cùn ta đi đây

Ta đi nhưng biết về đâu chứ?
Đã dấy phong yên lộng bốn trời
Thà cứ ở đây ngồi giữa chợ
Uống say mà gọi thế nhân ơi!

Thế nhân mắt trắng như ngân nhũ
Ta với nhà ngươi cả tiếng cười
Dằn chén hất cao đầu cỏ dại,
Hát rằng phương Nam ta với ngươi.

Ngươi ơi! Ngươi ơi! Hề ngươi ơi!
Ngươi ơi! Ngươi ơi! Hề ngươi ơi!

Ngươi sang bên ấy sao mà lạnh,

Nhịp trúc ta về lạnh mấy mươi.

Đa Kao 1943

Hành phương Nam là bài thơ duy nhất của Nguyễn Bính làm theo thể loại hành. Ta không rõ Nguyễn Bính làm bài thơ này trong trường hợp nào. Có lẽ ông sáng tác bài này trong thời gian ở Lan Chi Viên chăng? Đáng tiếc là người có thể trả lời được câu hỏi này là Hoàng Tấn thì đã mất từ lâu.

Thời kỳ ở Hà Nội, Nguyễn Bính chơi thân với Thâm Tâm và Trần Huyền Trân. Thâm Tâm, nhà thơ bậc thầy về thể loại hành, vào năm 1940 hoặc có thể sớm hơn nữa, có sáng tác một bài hành nổi

tiếng là bài Tống biệt hành. Trong cuộc đời sáng tác của Nguyễn Bính, với các văn thi sĩ bạn bè, chỉ có mình Thâm Tâm là người có thể gây ảnh hưởng ít nhiều lên phong cách sáng tác của ông mà thôi.

Theo tài liệu của Hoài Việt thì tiếp theo sau Tống biệt hành, Thâm Tâm có sáng tác thêm một số bài hành nữa cũng rất hay như Can trường hành, Vọng nhân hành vào năm 1944. Có lẽ điều này đã kích thích Nguyễn Bính thử sức với một thể thơ không quen thuộc lắm với ông chăng? Tuy vậy Hành phương Nam lại là một trong những bài thơ hay của Nguyễn Bính. Ta hãy đọc lại khổ thơ đầu của bài thơ này:

Đôi ta lưu lạc phương Nam này

Trải mấy mùa qua, én nhạn bay

Xuân đến khắp trời hoa rượu nở

Mà ta với người buồn vậy thay

Nỗi niềm cô đơn buồn tủi khi xuân về tết đến vốn là nỗi niềm cố hữu lâu nay của Nguyễn Bính. Ông đã từng thể hiện tình cảm này trong rất nhiều bài thơ khác mà điển hình nhất là bài *Xuân tha hương*. Ta còn nhớ những câu thế này trong *Xuân tha hương*:

Chén rượu tha hương! Trời! Đắng lắm!

Trăm hờn nghìn giận suốt mùa đông

Chiều qua ngồi ngắm hoàng hôn xuống

Nhớ chị làm sao nhớ lạ lùng

Lúc viết bài Hành phương Nam này cũng như nhiều bài thơ hoài cố hương khác, chắc hẳn là Nguyễn Bính đang say

rượu. Qua nhiều tài liệu khác nhau ta có thể tin điều này. Bản chất con người Nguyễn Bính, do tính nghệ sĩ quá lớn của mình, nên rất yếu mềm và luôn cảm thấy cô đơn.

Hoàng Tấn có kể một câu chuyện rất đặc biệt về việc sáng tác thơ của Nguyễn Bính. Một đêm nọ ở Lan Chi Viên, sau cuộc nhậu mọi người đều ngủ say sưa, chỉ còn lại một mình Nguyễn Bính. Quá nửa đêm, khi Hoàng Tấn giật mình thức giấc vẫn thấy Nguyễn Bính ngồi bên bàn. Ông vừa làm thơ và uống rượu một mình, vừa ôm mặt khóc rưng rức. Hóa ra là ông đang hồi tưởng lại quá khứ. Con người Nguyễn Bính là như vậy. Sống với quá khứ là một trong những đặc điểm của ông. Cho nên ta không lạ gì khi Nguyễn Bính viết mấy câu thơ nỗi lòng như thế này trong bài thơ:

Tâm giao mấy kẻ thì phương Bắc

Ly tán vì cơn gió bụi này

Người ơi buồn lắm mà không khóc

Mà vẫn cười qua chén rượu đầy

Hành là một thể thơ cổ, vào thời kỳ này không còn nhiều tác giả sử dụng để sáng tác nữa. Tuy nhiên thể thơ này có thể chuyển tải được những tình cảm bi tráng với giọng thơ đôi lúc rất hào sảng. Nhờ vậy mà Hành phương Nam mới lột tả hết được cái "chất Nguyễn Bính":

Lòng đắng sá gì muôn hớp rượu

Mà không uống cạn mà không say

Lời thề buổi ấy cầu Tư Mã

Mà áo khinh cừu không ai may

Nguyễn Bính thuở nhỏ học chữ

Nho. Ông đọc nhiều thơ Đường, thông thuộc nhiều điển tích Tàu. Bởi thế một số bài thơ ông sử dụng điển tích Tàu rất nhuần nhuyễn và hay. Chẳng hạn trong bài Hành phương Nam này:

Kinh Kha giữa chợ sầu nghiêng chén

Ai kẻ dâng vàng, kẻ biếu tay?

Mơ gì ấp Tiết thiêu văn tự

Giầy cỏ gươm cùn ta đi đây

Về mặt tình cảm, ta thấy tâm tưởng của Nguyễn Bính nhiều lúc như muốn thả trôi về một thời đại xa xưa nào đó. Một thời đại mà ở đó có vua có quan có những cung tần mỹ nữ. Một thời đại mà ở đó có những tráng sĩ dũng cảm lên ngựa tuốt gươm như Kinh Kha, Nhiếp Chính, có những người sẵn sàng giúp đỡ kẻ sĩ như Mạnh Thường Quân. Thế giới

đó làm ông ngây ngất. Nếu như Hàn Mặc Tử thả hồn mình vào chốn trăng sao để quên thực tại thì Nguyễn Bính lại tìm về một thời xưa xa nào đó để ẩn dật. Đây cũng là một đặc điểm quan trọng của thơ Nguyễn Bính.

Lúc này có lẽ là vào quãng thời gian 1943-1944. Nguyễn Bính đã lăn lóc ở rất nhiều vùng đất khác nhau - "lăn lóc có dư mười mấy tỉnh" như ông nói trong bài thơ Giời mưa ở Huế. Cuộc đời ông đã trở nên dày dạn sương gió rồi. Ông đã là một con người của công chúng, tiếng tăm nổi như cồn nhưng éo le thay cuộc sống cơm áo gạo tiền hằng ngày vẫn làm ông mệt mỏi. Điều mâu thuẫn này thường đến với nhiều người tài như vậy. Cũng vì cơm áo nên nhiều người không thoát ra được vòng luẩn quẩn:

Người giam chí lớn vòng cơm áo

Ta trí thân vào nợ nước mây

Ở chỗ này, ta nhớ lại Nguyễn Vỹ với bài thơ Gửi Trương Tửu. Nguyễn Vỹ đã viết mấy câu thơ nổi tiếng:

Thời thế bây giờ vẫn thấy khó

Nhà văn An Nam khổ như chó

Mỗi lần cầm bút nói văn chương

Nhìn đàn chó đói gặm trơ xương

Và nhìn chúng mình hì hục viết

Suốt mấy năm giời kiết vẫn kiết

Nguyễn Bính không nói bỗ bã như Nguyễn Vỹ nhưng tâm tư của ông thì cũng như vậy. Và rồi cũng như Nguyễn Vỹ, ông lại dùng rượu để quên buồn phiền:

Ta đi nhưng biết về đâu chứ?

Đã đẩy phong yên lộng bốn trời

Thà cứ ở đây ngồi giữa chợ

Uống say mà gọi thế nhân ơi!

Lại uống rượu! Nếu có người nào chịu khó đi đếm những lần Nguyễn Bính nhắc đến rượu ở trong thơ chắc sẽ gặp được nhiều lắm. Có lẽ cả trăm lần ông dùng từ rượu:

Chị ơi! Tết đến em mua rượu

Em uống cho say đến não long

(Xuân tha hương)

Hôm qua còn sót hơn đồng bạc

Hai đứa bàn nhau uống rượu say

(Giời mưa ở Huế)

Nhưng mộng mà thôi mộng mất thôi

Hoa tàn rượu ế ấy tình tôi

(Hoa với rượu)

. . .

Nhưng ngồi giữa chợ để "uống say mà gọi thế nhân ơi" cũng thật là thú vị. Tiếc là Nguyễn Bính không chịu kết lại bài thơ ở đây để ông còn ngồi uống rượu mãi giữa chợ mà ông lại viết thêm một khổ nữa:

Thế nhân mắt trắng như ngân nhũ

Ta với nhà người cả tiếng cười

Ngươi ơi! Hề! Ngươi ơi!

Ngươi sang bên ấy sao mà lạnh

Nhịp trúc ta về lạnh mấy mươi...

Có vẻ như ông đã quá say.

Trần Đình Thu

(báo Thanh niên, 9-2006)